



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty IDICO - CTCP (IDICO) đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 24/02/2018, sửa đổi lần 4 ngày 12/10/2021);

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty IDICO - CTCP đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua, với số phiếu tán thành là .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự tại Đại hội.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP**

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thống nhất thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO - CTCP:

1.1 Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch ĐHĐCĐ 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % thực hiện 2021/kế hoạch 2021
1	Tổng doanh thu	1.711.398	1.949.831	113,91%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.272.587	1.273.681	100,09%
3	Cổ tức	40,0%	40,0%	100,0%

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % kế hoạch 2022/ thực hiện 2021
1	Tổng doanh thu	1.949.831	3.347.152	171,7%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.273.681	2.333.139	183,2%
3	Cố tức	40,0%	40,0%	100,0%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

4. Thông qua Sửa đổi ngành nghề kinh doanh và Điều lệ Tổng công ty IDICO

4.1 Sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của IDICO:

Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh sau khi sửa đổi
Thu gom rác thải không độc hại	3811	Thu gom rác thải không độc hại (Trừ Dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình)
Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại (không hoạt động tại trụ sở)	3812	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại (không hoạt động tại trụ sở) (Trừ Dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình)
Chuẩn bị mặt bằng	4312	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ Dịch vụ nổ mìn)
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư

Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh sau khi sửa đổi
Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4661	nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)  Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn; Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy  Chi tiết: Hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy  Chi tiết: Hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu  (Trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)

Ngành nghề kinh doanh hiện tại	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh sau khi sửa đổi
<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: <i>Tư vấn đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế, điểm dân cư nông thôn, bao gồm: Lập và thẩm định dự án đầu tư; Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); <b>Khảo sát địa hình xây dựng công trình;</b> Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ; Tư vấn, lập các đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết; Quản lý dự án đầu tư.</i></p>	7110	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: <i>Tư vấn đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế, điểm dân cư nông thôn, bao gồm: Lập và thẩm định dự án đầu tư; Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ; Tư vấn, lập các đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết; Quản lý dự án đầu tư.</i></p> <p>Chi tiết: (bỏ Khảo sát địa hình xây dựng công trình)</p>

4.2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 Điều lệ Tổng công ty IDICO - CTCP:  
Ngành nghề kinh doanh của IDICO sau khi sửa đổi:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: <i>Đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung (Kinh doanh bất động sản);</i>	6810
2.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: <i>Khai thác vật tư, nguyên liệu, vật liệu ngành xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)</i>	
3.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa ( <i>không hoạt động tại trụ sở</i> )	2391
4.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: <i>Chế biến, sản xuất vật tư, nguyên liệu, vật liệu ngành xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)</i>	2392
5.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao ( <i>không hoạt động tại trụ sở</i> )	2394
6.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: <i>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao</i>	2395
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: <i>Gia công cơ khí</i>	2592
8.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <i>Sản xuất vật liệu xây dựng</i>	3290
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
11.	Sản xuất điện Chi tiết: <i>Sản xuất điện năng</i>	3511
12.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: <i>Mua bán điện năng</i>	3512
13.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
14.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
15.	Thu gom rác thải không độc hại ( <i>Trù Dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình</i> )	3811
16.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại (không hoạt động tại trụ sở) ( <i>Trù Dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình</i> )	3812
17.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết: <i>Vận chuyển, xử lý chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại (Không hoạt động tại trụ sở)</i>	3822
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102

TT	Tên ngành	Mã ngành
21.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: <i>Thi công xây dựng các công trình giao thông</i>	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: <i>Thi công xây dựng các công trình giao thông</i>	4212
23.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: <i>Thi công xây dựng các công trình thủy điện</i>	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: <i>Thi công xây dựng các công trình thủy lợi</i>	4222
25.	Xây dựng công trình công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: <i>Thi công xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông</i>	4223
26.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: <i>Cải tạo, duy tu, trùng tu các công trình văn hóa và bảo tồn lịch sử</i>	4229
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: <i>Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng, đường dây và trạm biến thế điện. Xây dựng thực nghiệm các công trình thuộc các dự án thử nghiệm công nghệ mới hoặc thuộc các đề tài nghiên cứu khoa học.</i>	4299
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ Dịch vụ nổ mìn)	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: <i>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí</i>	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: <i>Thi công lắp đặt máy móc, thiết bị, kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng</i>	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: <i>Kinh doanh rượu (không hoạt động tại trụ sở)</i>	4633
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài,	4659

TT	Tên ngành	Mã ngành
	tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	
37.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn; Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	4661
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên liệu, vật liệu ngành xây dựng	4663
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải bằng ô tô	4933
40.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải thủy nội địa qua biên giới Việt Nam	5012
41.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thuỷ Chi tiết: Hoạt động của Cảng biển, Cảng sông, Bến tàu, Cầu tàu (Trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)	5222
46.	Bốc xếp hàng hoá	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (Không hoạt động tại trụ sở)	5510
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, ăn uống (Không hoạt động tại trụ sở)	5610
50.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: <i>Môi giới bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản</i>	
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: <i>Tư vấn đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế, điểm dân cư nông thôn, bao gồm: Lập và thẩm định dự án đầu tư; Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ; Tư vấn, lập các đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết; Quản lý dự án đầu tư.</i>	7110
52.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: <i>Thí nghiệm các loại vật liệu xây dựng và cơ học đất.</i>	7120
53.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: <i>Khai thác, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, công nghệ thông tin, công nghệ xây dựng.</i>	7212
54.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
55.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: <i>Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác</i>	8129
56.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
57.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
58.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: <i>Tổ chức lễ hội, thể dục thể thao</i>	8230
59.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: <i>Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành; Giáo dục định hướng.</i>	8531

4.3. Giao Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty hoàn thiện thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký kinh doanh và công bố thông tin theo quy định.

5. Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 của Tổng công ty IDICO đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIET NAM.

6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân

phối lợi nhuận năm 2022

#### **6.1. Phân phối lợi nhuận năm 2021:**

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 562.743.671.111 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 85.718.136.763 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối: 477.025.534.348 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế đến 31/12/2020 chưa phân phối: 882.789.287.358 đồng
- + Trích Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp: 2.000.000.000 đồng
- + Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 4.770.000.000 đồng  
*(Tương đương 1% Lợi nhuận sau thuế năm 2021)*
- Lợi nhuận còn lại phân phối như sau: 1.353.044.821.706 đồng
- + Chia cổ tức bằng cổ phiếu (10%): 300.000.000.000 đồng
- + Chia cổ tức bằng tiền mặt (30%): 900.000.000.000 đồng
- Trong đó: Đã tạm ứng (24%): 720.000.000.000 đồng
- Số còn được chia (6%): 180.000.000.000 đồng
- + Lợi nhuận chưa phân phối còn lại: 153.044.821.706 đồng
- Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý 2, Quý 3/2022, thời gian cụ thể do HDQT quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:**

- Chia cổ tức: 40%/Vốn điều lệ.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1% Lợi nhuận sau thuế năm 2022.

7. Thông qua Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

7.1. Tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là: **5.571.087.000 đồng** (*bằng 62% kế hoạch năm 2021 và bằng 68% số chi năm 2020*).

- Trong đó:
- + Hội đồng quản trị: 4.158.282.000 đồng
  - + Ban kiểm soát: 1.412.805.000 đồng

7.2. Kế hoạch Tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là: **6.407.000.000 đồng** (*tăng tối đa 15% so với thực hiện 2021*). Cụ thể như sau:

- Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị: 4.782.000.000 đồng. Mức thù lao, tiền lương từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định theo nguyên tắc nhất trí.

- Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Ban Kiểm soát:
- + Thù lao, tiền lương:

Số TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương, thù lao (tr.đồng/người/tháng)		Ghi chú
			Chuyên trách	Kiêm nhiệm	
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	55		
2	Thành viên ban kiểm soát	2	45	10	

+ Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Ban Kiểm soát: 1.625.000.000 đồng.

7.3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo chi phí thực tế phát sinh.

8. Thông nhất thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty mẹ, hợp nhất của Tổng công ty IDICO năm 2022 như sau:

8.1. Danh sách các Đơn vị kiểm toán:

- *Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM*

+ Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh xuân, Tp. Hà Nội.

- *Công ty Ernst & Young Việt Nam*

+ Lầu 20, Tòa nhà Văn phòng Bitexco, số 2 Hải Triều, Quận 1, Tp. HCM.

- *Công ty TNHH Deloitte Việt Nam*

+ Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

8.2. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách trên thực hiện việc kiểm toán và giao Tổng giám đốc Tổng công ty ký hợp đồng với công ty kiểm toán được lựa chọn.

9. Thông nhất thông qua Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 với các nội dung chính như sau:

9.1. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng công ty IDICO - CTCP

- Mã chứng khoán : IDC

- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

- Vốn điều lệ hiện tại: 3.000.000.000.000 đồng

- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 300.000.000 cổ phiếu

Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 300.000.000 cổ phiếu

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 30.000.000 cổ phiếu

- Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 300.000.000.000 đồng

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Tổng công ty IDICO-CTCP có trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 10%

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 10 quyền sẽ nhận được 01 cổ phiếu mới phát hành thêm.

- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 của Tổng công ty IDICO - CTCP.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong năm 2022.

- Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 127 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:01, cổ đông A được nhận ( $127/10 * 1 = 12,7$ ) 12 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 12 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,7 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.*

- Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết chứng khoán bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong trường hợp Tổng công ty IDICO-CTCP chuyển niêm yết sang HOSE).

- Thông qua việc thay đổi Điều lệ (mục vốn điều lệ) và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh sau khi có công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được Báo cáo kết quả phát hành.

## 9.2. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên.

- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nội dung dưới đây sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có Văn bản về việc nhận được đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành:

+ Thực hiện các thủ tục, công việc để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong trường hợp Tổng công ty IDICO-CTCP chuyển niêm yết sang HOSE).

+ Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Tổng công ty IDICO - CTCP liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Tổng công ty IDICO - CTCP.

- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức được thành công.

**10.** Thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty thực hiện và quyết định các thủ tục có liên quan đến việc điều chỉnh Chủ trương đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án do Tổng công ty IDICO - CTCP làm chủ đầu tư, bao gồm các Dự án:

- Nhà máy Thủy điện Đak Mi 3.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Nhơn Trạch V.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Phú Mỹ II.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Phú Mỹ II mở rộng.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Hữu Thạnh.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Cầu Nghìn.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Mỹ Xuân A.
- Và các dự án khác do Tổng công ty IDICO - CTCP làm chủ đầu tư.

**11.** Thông nhất không thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Tổng công ty IDICO đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 28/4/2021.

**12.** Thông nhất miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty IDICO - CTCP nhiệm kỳ 2018-2023 đối với Ông Lê Bá Thọ.

**13.** Thông nhất miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty IDICO - CTCP, nhiệm kỳ 2018-2023 đối với Bà Trần Thanh Linh.

**Điều 2:** Thông nhất thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty IDICO - CTCP nhiệm kỳ 2018-2023:

- Ông/Bà.....trúng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty IDICO - CTCP.

- Ông/Bà.....trúng cử chức danh thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty IDICO - CTCP.

**Điều 3:** Hội đồng quản trị nhất trí bầu Ông/Bà..... làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty IDICO nhiệm kỳ 2018-2023 thay thế Ông Lê Bá Thọ.

**Điều 4: Điều khoản thi hành:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty IDICO - CTCP giao Hội đồng quản trị Tổng công ty triển khai, giám sát Ban điều hành thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông nhưng chưa tới kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chủ trương và giao Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát và báo cáo thực hiện ủy quyền với Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này gồm ... trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty IDICO - CTCP ngày 19/4/2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

**Noi nhận:**

- Các cổ đông (Website IDICO);
- UBCKNN;
- Sở GDCK HN;
- HDQT;
- BKS;
- Lưu: HC, NS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lê Bá Thọ